

Số: /KH-THPTHLI

Hoa Lộc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN GIÁO DỤC AN TOÀN MẠNG TOÀN DIỆN
NĂM HỌC 2026 – 2027

Thực hiện Công văn số 5394/SGDDĐT-GDPT, ngày 24/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hoá về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục an toàn mạng toàn diện trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2026 – 2027.

Trường THPT Hậu Lộc I triển khai thực hiện giáo dục an toàn mạng toàn diện trong Nhà trường năm học 2026 - 2027 với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giúp học sinh sử dụng Internet, mạng xã hội, nền tảng học tập trực tuyến, dữ liệu số và công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) một cách an toàn, lành mạnh, nhân văn và có trách nhiệm.

- Hình thành, phát triển cho học sinh các năng lực thiết yếu của công dân số, gồm: nhận diện và phòng tránh rủi ro trên môi trường mạng; bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và danh tính số; giao tiếp, ứng xử văn minh; kiểm chứng thông tin; phòng tránh tin giả, lừa đảo trực tuyến, bắt nạt mạng; quản lý thời gian sử dụng thiết bị số; bảo vệ sức khỏe thể chất, tinh thần; sử dụng AI trong học tập và đời sống một cách trung thực, minh bạch, an toàn và có trách nhiệm.

- Nâng cao trách nhiệm và năng lực phối hợp của nhà trường, giáo viên, cán bộ tư vấn học đường, cha mẹ học sinh và các lực lượng liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, tiếp nhận, hỗ trợ ban đầu, xử lý và phục hồi sau sự cố trên môi trường số; góp phần xây dựng môi trường giáo dục số an toàn, lành mạnh và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh phổ thông.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện giáo dục an toàn mạng cho học sinh trong Nhà trường cần bảo đảm các yêu cầu sau:

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường; bảo đảm tính thiết thực, khả thi, hiệu quả.

- Nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện được lồng ghép, tích hợp trong các môn học, hoạt động giáo dục và trong hệ thống kế hoạch, hồ sơ hiện hành của nhà trường, không làm phát sinh hồ sơ mới; không tổ chức thành môn học, tiết học riêng.

- Lấy học sinh làm trung tâm; bảo đảm an toàn tâm lý, quyền riêng tư và bảo mật thông tin cá nhân của học sinh trong quá trình dạy học, khảo sát, đánh giá và hỗ trợ triển khai thực hiện.

- Chú trọng thực hành, trải nghiệm, xử lý tình huống và tạo sản phẩm học tập; giúp học sinh biết nhận diện, phòng ngừa, ứng phó và tìm kiếm hỗ trợ khi gặp các vấn đề rủi ro trên môi trường số.

- Không biến giáo dục an toàn mạng toàn diện thành hoạt động tuyên truyền hình thức hoặc nội dung kỹ thuật chuyên sâu vượt quá yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Phát huy vai trò nòng cốt của môn Tin học trong cung cấp kiến thức nền tảng, kỹ năng số cốt lõi và nguyên tắc sử dụng công nghệ an toàn, có trách nhiệm; đồng thời khuyến khích giáo viên lồng ghép/tích hợp nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện trong các môn học/hoạt động giáo dục khác và các lực lượng giáo dục trong nhà trường có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình học sinh, cơ quan công an xã Hoa Lộc, VNPT khu vực Hậu Lộc và các lực lượng liên quan theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện.

- Giao cho các tổ chuyên môn lựa chọn, sắp xếp nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện phù hợp với đặc điểm môn học, hoạt động giáo dục, điều kiện triển khai và đặc điểm tâm sinh lý học sinh THPT. Trong đó, nội dung tập trung vào 08 chủ đề chính sau đây:

TT	Chủ đề	Nội dung chi tiết
1	Khai thác, đánh giá thông tin số và nhận diện rủi ro thông tin	Tìm kiếm, đánh giá, kiểm chứng nguồn tin; nhận diện tin giả, quảng cáo trá hình, thao túng cảm xúc, link lạ, mã QR giả, tin nhắn trúng thưởng, giả danh, lừa đảo trực tuyến.
2	Giao tiếp, hợp tác, ứng xử và công dân số	Ứng xử văn minh trong nhóm chat, mạng xã hội, trò chơi trực tuyến; tôn trọng danh dự, nhân phẩm, quyền riêng tư; phòng, chống bắt nạt trên môi trường mạng, dụ dỗ trực tuyến và hành vi lan truyền nội dung gây hại.
3	Quản lý danh tính số, dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư	Nhận biết dữ liệu cá nhân, dữ liệu nhạy cảm; quản lý hồ sơ, hình ảnh, dấu vết số; xin phép trước khi chia sẻ hình ảnh, thông tin của người khác; kiểm soát quyền truy cập ứng dụng.
4	An toàn thiết bị, tài khoản và ứng phó sự cố	Mật khẩu mạnh, xác thực nhiều lớp, cập nhật phần mềm, nhận diện mã độc, bảo vệ thiết bị dùng chung; lưu bằng chứng, chặn, báo cáo, tìm kiếm hỗ trợ khi bị lừa đảo, chiếm tài khoản, quấy rối, phát tán thông tin.
5	Sức khỏe số, an sinh số và cân bằng đời sống số	Quản lý thời gian sử dụng thiết bị, giấc ngủ, thị lực, tư thế, vận động, cảm xúc, áp lực mạng xã hội, lệ thuộc trò chơi trực tuyến, mạng xã hội và hình thành thói quen số lành mạnh.

6	Sáng tạo nội dung số, bản quyền và trách nhiệm số	Tạo lập, chia sẻ các sản phẩm số an toàn; tôn trọng bản quyền, trích dẫn nguồn, không sao chép, không phát tán nội dung vi phạm pháp luật hoặc gây tổn hại đến bản thân và người khác.
7	Sử dụng AI an toàn trong học tập và sinh hoạt	Hiểu được AI có thể sai, thiên lệch hoặc tạo nội dung giả mạo; không cung cấp dữ liệu cá nhân/dữ liệu học sinh vào công cụ AI khi chưa được phép; sử dụng AI minh bạch, trung thực, có đạo đức, có kiểm chứng, không phụ thuộc và không dùng AI để gian lận hoặc gây hại.
8	Tìm kiếm hỗ trợ, phục hồi và đóng góp cộng đồng số	Biết cung cấp thông tin với người tin cậy, giáo viên, cán bộ tư vấn, tổng đài hoặc cơ quan chức năng; biết hỗ trợ bạn bè đúng cách; góp phần xây dựng môi trường số tích cực, nhân văn trong lớp học và nhà trường, gia đình và xã hội.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện, cụ thể như sau:

2.1. Kế hoạch giáo dục nhà trường:

- Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT phối hợp với Ban chuyên môn chỉ đạo triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục gắn với phát triển năng lực số và giáo dục an toàn mạng toàn diện; xác định mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt, theo khối lớp phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm môn học. Nội dung giáo dục được lồng ghép, tích hợp phù hợp trong các môn học, hoạt động giáo dục.

- Giao cho Tổ CDS và CNTT Nhà trường từng bước bảo đảm học liệu số, hạ tầng và nguồn lực; phối hợp với GVCN, cha mẹ học sinh để theo dõi, đánh giá kết quả và sự phát triển năng lực số, kỹ năng an toàn mạng của học sinh.

2.2. Kế hoạch tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục:

- Giao cho các Tổ trưởng/Nhóm trưởng chuyên môn rà soát yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục để xác định nội dung tích hợp giáo dục an toàn mạng toàn diện và phát triển năng lực số; lựa chọn hoạt động học tập, tình huống thực hành phù hợp; xác định sản phẩm học tập, minh chứng đánh giá và biện pháp hỗ trợ học sinh trong quá trình thực hiện.

2.3. Kế hoạch bài dạy:

- Giáo viên bộ môn căn cứ nội dung của môn học/hoạt động giáo dục trong chương trình, xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt của nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện (nếu có) để lồng ghép, tích hợp vào quá trình tổ chức dạy học môn học; thiết kế hoạt động học tập, nhiệm vụ thực hành phù hợp; xác định sản phẩm học tập, minh chứng và tiêu chí đánh giá; lưu ý các yêu cầu về bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm an toàn cho học sinh trong quá trình tổ chức dạy học.

2.4. Quy tắc ứng xử số của nhà trường, lớp học:

- Ban hành quy tắc ứng xử trên môi trường số, quy định việc sử dụng mạng xã hội trong nhà trường, nhóm trao đổi trực tuyến, chia sẻ thông tin và hình ảnh, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng AI; đồng thời quy định trách nhiệm của người dạy, người học và quy trình báo cáo, xử lý các sự cố an toàn mạng.

2.5. Đánh giá định kỳ:

- Giao cho Tổ CDS và CNTT phối hợp với Ban chuyên môn tổ chức tự đánh giá hằng năm về mức độ triển khai, mức độ đạt được của học sinh về giáo dục an toàn mạng toàn diện, khó khăn, nhu cầu hỗ trợ; sử dụng kết quả để điều chỉnh kế hoạch giáo dục và báo cáo Sở GD&ĐT Thanh Hoá.

3. Hình thức tổ chức.

3.1. Môn Tin học là nòng cốt trong việc tích hợp giáo dục an toàn mạng toàn diện; tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, đạo đức số, sử dụng công nghệ và AI an toàn, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và yêu cầu cần đạt theo từng cấp học THPT. Giao cho đ/c Nguyễn Văn Nhiên nhóm trưởng môn tin học chỉ đạo triển khai

3.2. Giao cho Tổ trưởng/Nhóm trưởng chuyên môn triển khai đến thành viên trong tổ thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện trong các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng phù hợp, thiết thực, tránh quá tải, khiên cưỡng hoặc hình thức.

3.3. Giao Cho BCH Đoàn trường lồng ghép trong tổ chức hoạt chi đoàn, sinh diễn đàn Thanh niên, cuộc thi truyền thông, dự án nhỏ, câu lạc bộ công nghệ số... không tổ chức thêm ngoài kế hoạch giáo dục nhà trường đã được phê duyệt.

3.4. Tổ tư vấn học đường và công tác xã hội trường học triển khai tư vấn học đường và hỗ trợ cá nhân/nhóm đối với học sinh gặp rủi ro số; thiết lập kênh báo cáo thân thiện, bí mật, dễ tiếp cận; tổ chức hoạt động phục hồi, hỗ trợ tâm lý và phòng ngừa tái diễn.

3.5. GVCN, GVBM phối hợp với gia đình học sinh để hướng dẫn quản lý thiết bị, dữ liệu, thời gian sử dụng Internet, sử dụng AI và xử lý khi học sinh gặp sự cố số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ CDS và CNTT.

- Chủ trì, phối hợp với Ban chuyên môn và các bộ phận liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai phát triển năng lực số và giáo dục an toàn mạng toàn diện trong Nhà trường theo từng năm học. Tham mưu triển khai tài liệu hướng dẫn và tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ tư vấn học đường về Khung năng lực số và giáo dục an toàn mạng toàn diện.

- Chủ trì tham mưu chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc trong triển khai giáo dục an toàn mạng toàn diện trong Nhà trường; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung nội dung, hình thức triển khai giáo dục phù hợp.

- Phối hợp với Ban chuyên môn tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực

hiện giáo dục an toàn mạng toàn diện; tổng hợp, báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với Ban Giám hiệu và với Sở GD&ĐT Thanh Hoá khi kết thúc năm học hoặc khi có yêu cầu.

2. Nhóm Tin học.

- Chủ trì tham mưu triển khai tiêu chí lựa chọn, rà soát và khuyến nghị nền tảng, công cụ hỗ trợ triển khai nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện, đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phù hợp lứa tuổi học sinh THPT tại Nhà trường

- Chủ trì hướng dẫn các tổ, nhóm chuyên môn về giáo dục năng lực số, các yêu cầu kỹ thuật về an toàn mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ học sinh trên môi trường số trong quá trình dạy học, quản lý và hỗ trợ học sinh; quy tắc ứng xử số; thiết lập kênh báo cáo an toàn, thân thiện, bảo mật và quy trình tiếp nhận, hỗ trợ ban đầu, phối hợp xử lý, theo dõi sau sự cố.

- Chủ trì tham mưu các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cho hạ tầng số, nền tảng số, kho học liệu số dùng chung phục vụ triển khai nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện.

3. Tổ, nhóm chuyên môn.

- Căn cứ khung nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện, chịu trách nhiệm triển khai đến thành viên trong tổ thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện trong các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng phù hợp, thiết thực, tránh quá tải, khiên cưỡng hoặc hình thức.

- Phổ biến quy tắc ứng xử số dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Nhà trường.

4. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

- Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện vào môn học và hoạt động giáo dục theo hướng phù hợp đặc điểm môn học, đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh THPT và thực tế, tránh quá tải.

- Phổ biến quy tắc ứng xử số, nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện dành cho học sinh trong Nhà trường.

- Phối hợp với gia đình học sinh để hướng dẫn quản lý thiết bị, dữ liệu, thời gian sử dụng Internet, sử dụng AI và xử lý khi học sinh gặp sự cố số.

5. BCH Đoàn trường.

- Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện vào hoạt động giáo dục của Đoàn theo hướng phù hợp đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh THPT và chương trình hoạt động của Đoàn.

6. Tổ tư vấn học đường và công tác xã hội trường học.

- Triển khai tư vấn học đường và hỗ trợ các cá nhân/nhóm đối với học sinh gặp rủi ro số; thiết lập kênh báo cáo thân thiện, bí mật, dễ tiếp cận; tổ chức hoạt động phục hồi, hỗ trợ tâm lý và phòng ngừa tái diễn.

7. Tổ Văn phòng-Tài vụ.

- Tổng hợp nhu cầu, đề xuất của Tổ CDS và CNTT về kinh phí, cơ sở vật

chất, hạ tầng công nghệ thông tin và điều kiện bảo đảm an toàn thông tin để tham mưu với Ban giám hiệu trong việc trang bị hạ tầng công nghệ thông tin và điều kiện bảo đảm an toàn thông tin.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục an toàn mạng toàn diện trong Nhà trường, năm học 2026 - 2027 của Trường THPT Hậu Lộc I. Ban Giám hiệu đề nghị các cá nhân và bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về đ/c Lê Khắc Đạt-Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (c/đ);
- Tổ CDS&CNTT (t/h);
- Tổ CM, VP (t/h);
- Tổ Tư vấn TLHĐ (t/h);
- BCH Đoàn trường (t/h);
- GVCN, GVBM (t/h)
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Khắc Đạt

PHỤ LỤC 1

Khung nội dung giáo dục an toàn mạng toàn diện

(Kèm theo Công văn số

/SGDDT-GDPT ngày

/9/2026 của Sở GDĐT)

TT	Chủ đề	Nội dung chi tiết
1	Khai thác, đánh giá thông tin số và nhận diện rủi ro thông tin	Tìm kiếm, đánh giá, kiểm chứng nguồn tin; nhận diện tin giả, quảng cáo trá hình, thao túng cảm xúc, link lạ, mã QR giả, tin nhắn trúng thưởng, giả danh, lừa đảo trực tuyến.
2	Giao tiếp, hợp tác, ứng xử và công dân số	Ứng xử văn minh trong nhóm chat, mạng xã hội, trò chơi trực tuyến; tôn trọng danh dự, nhân phẩm, quyền riêng tư; phòng, chống bắt nạt trên môi trường mạng, dụ dỗ trực tuyến và hành vi lan truyền nội dung gây hại.
3	Quản lý danh tính số, dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư	Nhận biết dữ liệu cá nhân, dữ liệu nhạy cảm; quản lý hồ sơ, hình ảnh, dấu vết số; xin phép trước khi chia sẻ hình ảnh, thông tin của người khác; kiểm soát quyền truy cập ứng dụng.
4	An toàn thiết bị, tài khoản và ứng phó sự cố	Mật khẩu mạnh, xác thực nhiều lớp, cập nhật phần mềm, nhận diện mã độc, bảo vệ thiết bị dùng chung; lưu bằng chứng, chặn, báo cáo, tìm kiếm hỗ trợ khi bị lừa đảo, chiếm tài khoản, quấy rối, phát tán thông tin.
5	Sức khỏe số, an sinh số và cân bằng đời sống số	Quản lý thời gian sử dụng thiết bị, giấc ngủ, thị lực, tư thế, vận động, cảm xúc, áp lực mạng xã hội, lệ thuộc trò chơi trực tuyến, mạng xã hội và hình thành thói quen số lành mạnh.
6	Sáng tạo nội dung số, bản quyền và trách nhiệm số	Tạo lập, chia sẻ các sản phẩm số an toàn; tôn trọng bản quyền, trích dẫn nguồn, không sao chép, không phát tán nội dung vi phạm pháp luật hoặc gây tổn hại đến bản thân và người khác.
7	Sử dụng AI an toàn trong học tập và sinh hoạt	Hiểu được AI có thể sai, thiên lệch hoặc tạo nội dung giả mạo; không cung cấp dữ liệu cá nhân/dữ liệu học sinh vào công cụ AI khi chưa được phép; sử dụng AI minh bạch, trung thực, có đạo đức, có kiểm chứng, không phụ thuộc và không dùng AI để gian lận hoặc gây hại.
8	Tìm kiếm hỗ trợ, phục hồi và đóng góp cộng đồng số	Biết cung cấp thông tin với người tin cậy, giáo viên, cán bộ tư vấn, tổng đài hoặc cơ quan chức năng; biết hỗ trợ bạn bè đúng cách; góp phần xây dựng môi trường số tích cực, nhân văn trong lớp học và nhà trường, gia đình và xã hội.

PHỤ LỤC 2

TRƯỜNG THPT HẬU LỘC I

QUY TẮC ỨNG XỬ SỐ TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

ÁP DỤNG CHO CÁN BỘ, GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH TRƯỜNG THPT HẬU LỘC I

STT	QUY TẮC ỨNG XỬ CHO GIÁO VIÊN (GV)	QUY TẮC ỨNG XỬ CHO HỌC SINH (HS)
1	Gương mẫu & Chuẩn mực: Luôn giữ gìn ngôn phong sự phạm, lịch sự, văn minh khi bình luận, chia sẻ thông tin công khai.	Tôn trọng & Lịch sự: Sử dụng ngôn ngữ văn minh, không chửi thề, nói tục hoặc dùng từ ngữ xúc phạm người khác trực tuyến.
2	Bảo mật thông tin: Tuyệt đối không ty ý chia sẻ dữ liệu cá nhân của học sinh, đồng nghiệp hoặc thông tin nội bộ trường lên mạng.	Bảo vệ quyền riêng tư: Không chia sẻ thông tin cá nhân, tài khoản đăng nhập của mình hoặc của bạn bè cho người lạ.
3	Định hướng tích cực: Tích cực lan tỏa các thông tin giáo dục bổ ích, năng lượng tích cực; phản bác thông tin sai lệch về giáo dục.	Lan tỏa điều hay: Chia sẻ những câu chuyện đẹp, phương pháp học tập tốt; bài trừ văn nạn bắt nạt, co lập bạn bè trên mạng.
4	Hỗ trợ & Đồng hành: Chủ động nhắc nhở, hướng dẫn học sinh kỹ năng sử dụng mạng an toàn, biết chọn lọc và kiểm chứng nguồn tin.	Kiểm chứng nguồn tin: Không đăng tải, chia sẻ các thông tin chưa kiểm chứng, tin đồn thất thiệt gây ảnh hưởng xấu.
5	Tách biệt công tư: Không sử dụng mạng xã hội để giải quyết các mâu thuẫn cá nhân với học sinh, phụ huynh hoặc đồng nghiệp.	Ưu tiên học tập: Sử dụng không gian mạng hiệu quả cho mục đích tra cứu bài học, thảo luận nhóm; không sa đà vào trò chơi tiêu cực.
6	Báo cáo kịp thời: Phối hợp với nhà trường xử lý các hành vi bạo lực mạng, tài khoản giả mạo làm ảnh hưởng uy tín tập thể.	Báo cáo vi phạm: Khi phát hiện hành vi bạo lực mạng hoặc lừa đảo, cần thông báo ngay cho giáo viên hoặc phụ huynh để xử lý.